

Số: 267/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 28 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiên S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn 3 (thôn 5 cũ), xã ĐD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Lan H, sinh năm 1983.

HKTT: thôn 3 (thôn 5 cũ), xã ĐD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn 1, xã ĐD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
 - Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
 - Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Tiên S, sinh năm 1983 và chị Hoàng Thị Lan H, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 03 con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 08/02/2007, Nguyễn Minh T, sinh ngày 16/10/2009 và Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 01/11/2014. Hai cháu T và T là con ruột, còn cháu Tr là

con nuôi của vợ chồng. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh S trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con là Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Huyền Tr đến khi con chung thành niên (18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Anh chị thống nhất đã tự thỏa thuận với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Tiến S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0072563 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Anh S được hoàn trả 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN